TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 68/2022/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 13 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 191/2022/TLST-HNGĐ ngày 15/4/2022 về việc *"Tranh chấp ly hôn"*, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Trần Thị Mỹ C** sinh năm 1979

Địa chỉ: 225/43 đường A, Phường H, Quận N, TP. C.

Bị đơn: **Ông Nguyễn Thanh H** sinh năm 1975

Địa chỉ: 225/43 đường A, Phường H, Quận N, TP. C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/6/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/6/2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Thanh H

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị Mỹ C và ông Nguyễn Thanh H thuận tình

ly hôn.

- *Về con chung:* Đối với con chung Nguyễn Trung H (nam), sinh ngày 03/01/2001 đã trưởng thành.

Giao con chung Nguyễn Trung N (nam), sinh năm 09/01/2004 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Dành quyền thăm nom chăm sóc giao dục con chung cho ông H, không ai được quyền ngăn cản ông thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ghi nhận lời trình bày của các đương sự không có tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Bà C và ông H mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Bà C tự nguyện nộp thay cho ông H 75.000 đồng. Bà C được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí số 0001790 ngày 16/03/2022 tại chi cục thi hành án dân sự TP. Cần Thơ. Bà C được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDQ.Ninh Kiều;
- Chi Cục THADSQ.Ninh Kiều;
- UBND thị trấn Sông Đốc, H.Trần Văn Thời; tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi